**MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2020-2021**

**Môn: HÓA HỌC - LỚP 11**

*(Kiến thức từ đầu năm đến bài Axit nitric, muối nitrat)*

| **Nội dung kiến thức của chương** | | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | **Cộng** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  | |
| **1** | **Sự điện ly** | - Nêu được định nghĩa, xác định được chất điện li, chất không điện li, chất điện li mạnh, chất điện li yếu, axit, bazơ theo A-re-ni-ut, hiđroxit lưỡng tính, muối trung hòa, muối axit.  - Xác định được môi trường của dung dịch dựa vào [H+] hoặc pH.  - Xác định được điều kiện xảy ra phản ứng trao đổi ion trong dung dịch chất điện ly. | | - Viết được pt ion thu gọn từ phương trình phân tử và ngược lại.  - Dựa vào điều kiện của phản ứng trao đổi ion xét sự tồn tại của các ion, chất, hỗn hợp trong dung dịch. | | - Tính được pH từ CM ion, chất trong dung dịch và ngược lại.  - Giải bài toán có sử dụng định luật bảo toàn điện tích trong dung dịch.  - Giải được bài toán có sử dụng đại lượng pH. | |  | |  | |
| *Số câu* | **3** | **1** | **3** | **0** | **1** | **1** | **0** | **0** | **7TN 2TL** | |
| *Số điểm* | *1,0* | *2* | *1* | *0* | *1/3* | *1,0* | *0* | *0* | *16/3* | |
| **2** | **Nitơ- Phot pho**  *(Đến hết bài Axit nitric, muối nitrat)* | - Xác định được công thức hóa học của chất từ tên gọi và ngược lại.  - Nêu được cấu tạo nguyên tử, phân tử, tính chất vật lí, hóa học, trạng thái tự nhiên, điều chế, ứng dụng của nitơ và hợp chất của nitơ. | | - Viết được ptpư thể hiện tchh của nitơ và các hợp chất của nitơ.  - Nêu hiện tượng và giải thích.  - Xác định được vai trò của các chất trong một phản ứng (oxi hóa khử) cụ thể.  **-** Xác định các cặp chất có phản ứng với nhau được hay không. | | - Giải bài toán liên quan đến amoniac, muối amoni, muối nitrat.  - Giải bài toán phản ứng của kim loại, oxit kim loại với dung dịch HNO3.  - Tổng hợp lý thuyết về nitơ và các hợp chất của nitơ. | | - Giải quyết vấn đề thực tiễn, thực nghiệm có liên quan đến nitơ và hợp chất của nó.  - Giải được bài toán liên quan đến phản ứng điều chế amoniac, bài toán KL với HNO3. | |  | |
| *Số câu* | **3** | **0** | **2** | **1/2** | **2** | **0** | **1** | **1/2** | **8TN 1TL** | |
| *Số điểm* | *1,0* | *0* | *2/3* | *3/2* | *2/3* | *0* | *1/3* | *1/2* | *14/3* | |
| **Tổng câu** | | **6** | **1** | **5** | **1/2** | **3** | **1** | **1** | **1/2** | **15TN3TL** | |
| **Tổng điểm** | | *2,0* | *2,0* | *5/3* | *1,5* | *1,0* | *1,0* | *1/3* | *0,5* | *10,0* | |

Ghi chú: *Không đưa các bài tập nặng về tính toán, ít bản chất hóa học trong dạy học, thi, kiểm tra đánh giá.*

*Học sinh được sử dụng bảng Hệ thống tuần hoàn các nguyên tố hoá học.*